



PHÊ PHÁN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, XUYÊN TẠC CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM LÀ “NỘI CHIẾN”

NGUYỄN DANH TIÊN* - TRỊNH THỊ HỒNG HẠNH**

Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ và tay sai có phải là cuộc “nội chiến” giữa hai miền Nam - Bắc do xung đột về ý thức hệ như những luận điệu xuyên tạc lịch sử của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị? Thực tiễn lịch sử khẳng định, đây là cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai nhằm giành độc lập, tự do cho dân tộc, thống nhất đất nước. Không ai có thể bác bỏ được!

Một số quan điểm sai trái, thù địch về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Có thể điểm lại một số luận điệu xuyên tạc chủ yếu sau của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị:

- Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hiếu chiến, muốn gây chiến tranh thôn tính miền Nam, từ đó, đổ lỗi 21 năm chiến tranh với hàng triệu người của hai miền thiệt mạng là lỗi của bên Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là “tay sai” của Liên Xô, Trung Quốc. Kháng chiến chống Mỹ là thực hiện mưu đồ của Liên Xô, Trung Quốc “muốn đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng”.

- Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chỉ là một “con bài” trong cuộc “mặc cả” giữa các nước lớn là Liên Xô, Trung Quốc và Mỹ.

- Việt Nam chỉ là chiến trường thử nghiệm vũ khí của Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc.

- Nếu Việt Nam Cộng hòa được xem là con rôi, là bù nhìn, là nguy, do Hoa Kỳ giật dây thì Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng chỉ là “con rôi” trong tay Liên Xô, Trung Quốc...

- Chiến tranh Việt Nam là cuộc nội chiến tương tàn giữa hai miền Nam - Bắc do sự khác biệt về lý tưởng cộng sản và không cộng sản; trong cuộc chiến tranh tại Việt Nam, người Mỹ không hề muốn cai trị người Việt Nam, người Mỹ can thiệp vào Việt Nam là vì “thế giới tự do”.

Với sự phát triển của công nghệ thông tin, những luận điệu trên đang tràn lan trên internet, được các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị rêu rao lặp đi lặp lại, âm mưu lừa bịp, xuyên tạc để phục vụ mưu đồ đen tối của chúng.

* PGS, TS, Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

** PGS, TS, Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Thực tế lịch sử khẳng định, cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân Việt Nam thời kỳ 1954 - 1975 không phải là “nội chiến”, mà là cuộc chiến tranh yêu nước, nhằm giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Nguồn gốc chiến tranh là mưu đồ chính trị và hành động xâm lược Việt Nam của chính giới Mỹ, chứ không phải xuất phát từ mâu thuẫn nội bộ dân tộc Việt Nam.

Chiến tranh xâm lược Việt Nam 1954 - 1975 trước hết và căn bản khởi phát từ lợi ích bên trong của đế quốc Mỹ, từ chiến lược toàn cầu của Mỹ mà căn nguyên sâu xa là xuất phát từ bản chất chế độ chính trị cường quyền

Với mưu đồ xâm lược, khi Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết (tháng 7-1954), đế quốc Mỹ đã thực hiện phá hoại công cuộc hòa bình, thống nhất nước Việt Nam. R.S. Mác Na-ma-ra, cựu Bộ trưởng Quốc phòng, một trong những kiến trúc sư hàng đầu của Mỹ về chiến tranh Việt Nam, đã nhắc đến quan điểm của Ai-xen-hao được thể hiện qua diễn văn của J.F. Ken-nơ-đi (công bố năm 1956), rằng “Việt Nam là hòn đá tảng của Thế giới tự do ở Đông Nam Á. Đó là con đẻ của chúng ta. Chúng ta không thể từ bỏ nó, không thể phớt lờ những nhu cầu của nó”⁽¹⁾. Trong bối cảnh lịch sử mới, Việt Nam có vị trí quan trọng đối với Mỹ: Nơi thử thách vai trò, sức mạnh to lớn của một đế quốc hàng đầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, là sự tiếp tục và cao nhất chính sách thực dân mới của Mỹ, thực hiện “Học thuyết Truman” (năm 1947) nhằm bảo đảm “an ninh quốc

gia” và “bao vây chủ nghĩa cộng sản”. Một nhà nghiên cứu trong bài viết “*Chiến tranh Việt Nam là gì?*”, đăng trên báo *The New York Times*, ngày 26-3-2018, đưa ra nhận xét: “Cuộc chiến ở miền Nam Việt Nam không phải là một cuộc xung đột cục bộ, cô lập, không liên quan đến an ninh quốc gia của Mỹ, mà là một cuộc chiến không thể tách rời với ưu tiên cao nhất của quốc gia - cuộc chiến chống Cộng sản trên toàn cầu trong chiến tranh lạnh”⁽²⁾; “các nhà hoạch định chính sách cảnh báo rằng nếu miền Nam Việt Nam rơi vào tay chủ nghĩa Cộng sản, các nước láng giềng chắc chắn sẽ lần lượt gục ngã, lần lượt như một hàng quân cờ domino”⁽³⁾.

Từ năm 1950, Mỹ chính thức can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương. Phái bộ cố vấn viện trợ quân sự Đông Dương (MAAG) của Mỹ bắt đầu viện trợ quân sự cho Pháp, từ 52 tỷ phrăng lên tới 751 tỷ phrăng năm 1954, chiếm 73,9% chi phí chiến tranh⁽⁴⁾. Tiếp đó, Mỹ nhanh chóng gạt Pháp, trực tiếp tiến hành tổ chức quân đội, chính quyền mới, tiến hành bầu cử riêng rẽ ở miền Nam Việt Nam (đầu năm 1955), lập ra cái gọi là chính thể “Việt Nam Cộng hòa”, âm mưu chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mỹ.

(1) R.S. Mc Namara: *Nhìn lại quá khứ - Tân tâm kích và những bài học về Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 44

(2), (3) Christian G. Appy: “What Was the Vietnam War About?”, *The New York Times*, ngày 26-3-2018, <https://www.nytimes.com/2018/03/26/opinion/what-was-the-vietnam-war-about.html>

(4) Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh - trực thuộc Bộ Chính trị: *Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp: Thắng lợi và bài học*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 447

Chính giới Mỹ đã đặt “vấn đề Việt Nam” vào trong luận thuyết của “chiến tranh lạnh”. Dùng biện pháp chiến tranh để thôn tính miền Nam Việt Nam, Mỹ không chỉ nhằm áp đặt ách thống trị chủ nghĩa thực dân mới, mà còn nhằm thực hiện chiến lược toàn cầu “ngăn chặn” chủ nghĩa cộng sản, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc. Ngoài ra, Mỹ còn tính toán tới lợi ích kinh tế mà các tập đoàn tư bản công nghiệp, tài chính hùng mạnh của Mỹ thu được qua cuộc chiến này; đồng thời, tính toán tới sự răn đe đối với Liên Xô, Trung Quốc và phong trào giải phóng dân tộc. Mục tiêu chiến lược toàn cầu và lợi ích của giới tư bản Mỹ, vì vậy, là các nhân tố quyết định hành động chiến tranh và thúc đẩy chiều hướng leo thang chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam.

Để quốc Mỹ (và cả thực dân Pháp trước đó) tìm cách lôi kéo đồng minh, đẩy mạnh xây dựng quân đội và chính quyền tay sai, vừa mua chuộc, lôi kéo (rêu rao Mỹ chỉ là đồng minh), vừa uy hiếp và khi cần thì cũng không ngần ngại tổ chức đảo chính, thủ tiêu những chính trị gia không vâng lời, nhằm giữ quyền lãnh đạo của mình... Mặt khác, Mỹ coi trọng việc xây dựng cơ sở xã hội, dựa vào các thế lực thù địch, những phần tử phản động đội lốt tôn giáo, vừa tạo chỗ đứng, tạo thế hợp pháp ở bên trong để che giấu bộ mặt thực dân, vừa tích cực tổ chức huấn luyện đội quân viễn chinh, lập các căn cứ, khối liên minh quân sự ở bên ngoài... Khi tất cả các thủ đoạn không đạt được mục tiêu đề ra, hoặc kém hiệu quả, Mỹ đẩy tới hành động quân sự, dùng biện pháp chiến tranh là chủ yếu. Tháng 2-1962, Mỹ thành lập Bộ tư lệnh viện trợ Hoa Kỳ ở Việt Nam, đến tháng 7-1965, đổi thành Bộ tư lệnh lục

quân Hoa Kỳ tại Việt Nam, trực tiếp chỉ huy đội quân viễn chinh Mỹ, quân đội Việt Nam Cộng hòa và quân đồng minh trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Mỹ đã tiêu tốn vào cuộc chiến 676 tỷ USD⁽⁵⁾; cử 6,6 triệu lượt quân tham chiến; huy động 70% lực lượng, 60% lính thủy đánh bộ, 40% hải quân, 60% không quân⁽⁶⁾; trên 72 nghìn quân⁽⁷⁾ các nước đồng minh Mỹ tham gia cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam⁽⁸⁾. Với những vũ khí mới nhất, với khối lượng lớn bom đạn, chất độc hóa học, chất độc da cam, quân đội Mỹ đã tiến hành càn quét, đốt phá, và giết hại nhiều dân thường. Từ năm 1961 đến năm 1971, quân đội Mỹ đã tiến hành 19.905 phi vụ, phun rải khoảng 80 triệu lít chất độc hóa học⁽⁹⁾. Cùng với việc đưa quân vào miền Nam, Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại vô cùng khốc liệt đối với miền Bắc Việt Nam.

Để quốc Mỹ áp đặt phương thức thống trị thực dân kiểu mới, giấu mặt, cai trị trá hình, nuôi dưỡng và dựng lên chính quyền bù nhìn từ Ngô Đình Diệm đến Nguyễn Văn Thiệu. Từ năm 1955 đến năm 1961, đế quốc

(5) Theo số liệu của Viện Quốc tế nghiên cứu chiến tranh (IISS) Luân Đôn, chi phí cho chiến tranh lên tới 720 tỷ USD. Xem: Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh - trực thuộc Bộ Chính trị: *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 - 1975: Thắng lợi và bài học*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 496

(6), (7) Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh - trực thuộc Bộ Chính trị: *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 - 1975: Thắng lợi và bài học*, *Sổ*, tr. 508

(8) Hàn Quốc, Phi-líp-pin, Ô-xtrây-li-a, Thái Lan, Niu Di-lân

(9) 61% trong số đó là chất da cam, chứa 366 kg đi-ô-xin xuống gần 26.000 thôn, bản, với diện tích hơn 3,06 triệu héc-ta; trong đó 86% diện tích bị phun rải hơn hai lần, 11% diện tích bị phun rải hơn 10 lần. Xem: *Nỗi đau da cam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2012, tr. 21

Mỹ đã viện trợ cho chính quyền miền Nam Việt Nam 7 tỷ USD⁽¹⁰⁾. Những năm 1955 - 1956, Mỹ chi 414 triệu USD xây dựng các lực lượng thường trực quân đội Việt Nam Cộng hòa gồm 170.000 người và lực lượng cảnh sát với 75.000 người. 80% ngân sách quân sự của chính quyền Ngô Đình Diệm do Mỹ viện trợ⁽¹¹⁾. Trong giai đoạn 1962 - 1974, Mỹ đã viện trợ cho Việt Nam Cộng hòa 21.336 triệu USD (bao gồm cả viện trợ kinh tế và viện trợ quân sự)⁽¹²⁾.

Một thực tế rõ ràng là, tuy Mỹ coi lực lượng tay sai ở miền Nam Việt Nam là những người “quốc gia chủ nghĩa”, nhưng chưa bao giờ thực sự coi trọng những lực lượng này. Mỹ chỉ xem họ như những quân cờ trên bàn cờ chiến lược của mình. Một khi quân cờ nào không còn hữu dụng nữa thì Mỹ sẵn sàng thay thế, vứt bỏ họ. Một học giả Mỹ đánh giá: “Quan hệ đồng minh Mỹ - Diệm là một sản phẩm của tính toán địa chính trị của Mỹ thời chiến tranh lạnh”, và “việc Mỹ can thiệp sâu vào Đông Dương xuất phát từ các quan ngại về sự bành trướng Xô-viết”⁽¹³⁾. Ngay những quan chức cấp cao của chính quyền Sài Gòn cũng nhận thức được thân phận làm tay sai cho Mỹ của mình, và nhận ra cuộc chiến này là cuộc chiến của người Mỹ chống lại nhân dân Việt Nam: “Ông Mỹ luôn luôn đứng ra làm sân khấu, làm “kép nhất”. Vì vậy ai cũng cho rằng thực chất đây là cuộc chiến tranh của người Mỹ và chúng tôi là những kẻ đánh thuê”⁽¹⁴⁾. Giới chóp bu của chế độ Sài Gòn chỉ được tự do trong giới hạn mà Mỹ cho phép. Cái gọi là chính thể “Việt Nam Cộng hòa” là chính quyền do người Mỹ dựng lên, nuôi dưỡng và điều khiển để phục vụ cho chiến tranh xâm lược. Ngay

cả sau năm 1973, khi quân đội Mỹ và đồng minh phải rút khỏi miền Nam Việt Nam, thì mục tiêu phục vụ cho quyền lợi của người Mỹ của chính quyền và quân đội Sài Gòn ở miền Nam vẫn không hề thay đổi. Tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu - lực lượng tướng chùng được Mỹ ủng hộ nhất quán nhất, cuối cùng cũng cay đắng thừa nhận trong phát biểu từ chức Tổng thống Việt Nam Cộng hòa ngày 21-4-1975, rằng: Mỹ là một đồng minh “thất hứa, thiếu công bằng, thiếu chính nghĩa, vô nhân đạo đối với một đồng minh đang chịu đau khổ, trốn tránh trách nhiệm của một đại cường quốc”⁽¹⁵⁾. Một nghiên cứu nước ngoài chỉ rõ: “Nếu không có sự can thiệp của Mỹ, thật khó có thể tưởng tượng rằng miền Nam Việt Nam đã ra đời hoặc nếu có thì sẽ tồn tại được bao lâu”⁽¹⁶⁾.

Từ tất cả những điều đã trình bày trên đây, có thể thấy rõ ràng, đế quốc Mỹ đã chống lại sự nghiệp thống nhất đất nước của

(10) Robert S. Mc Na-ma-ra: *Nhìn lại quá khứ - Tán tành kịch và những bài học về Việt Nam*, Sđd, tr. 44

(11) Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954-1975, tập I - Nguyên nhân chiến tranh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 117

(12) Gấp 10 lần số lượng viện trợ cho Đài Loan (Trung Quốc) (2.109 triệu USD) và gần 3 lần mức viện trợ cho Hàn Quốc (7.277 triệu USD). Theo Douglas C. Dacy: *Foreign aid, war and economic development South Vietnam 1955 - 1975*, Cambridge University Press, 1986, tr. 245

(13) Edward Miller: *Liên minh sai lầm: Ngô Đình Diệm, Mỹ và số phận Nam Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 17

(14) Lý Nhân: *Nguyễn Cao Kỳ trở về đất mẹ*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2007, tr. 252

(15) Lời phát biểu từ chức của Nguyễn Văn Thiệu ngày 21-4-1975. Xem https://www.youtube.com/watch?v=_OTSQ4F0GHM

(16) Christian G. Appy: “What Was the Vietnam War About?”, *Tlđđ*

dân tộc Việt Nam, chống lại tất cả những ai ủng hộ Chủ tịch Hồ Chí Minh và mong muốn độc lập, hòa bình, thống nhất của Việt Nam. Rõ ràng, đế quốc Mỹ đã chà đạp luật pháp quốc tế, trắng trợn xâm phạm lãnh thổ Việt Nam, và vì thế, trở thành đối tượng đấu tranh trước hết trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

Tính chất chính nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam

Cuộc đấu tranh nhằm thống nhất đất nước của dân tộc Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975 là cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, đồng thời đấu tranh nhằm loại bỏ những thế lực đi ngược lại lợi ích quốc gia - dân tộc và nguyện vọng nhân dân. Trên bình diện quốc tế, đó là một bộ phận của cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức, nhằm khẳng định và bảo vệ quyền tự quyết của dân tộc mình. Trong bối cảnh của cuộc “chiến tranh lạnh”, cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam là một bộ phận của cuộc đối đầu quyết liệt giữa phe tư bản chủ nghĩa và phe xã hội chủ nghĩa.

Nhằm đạt mục tiêu hòa bình, thống nhất đất nước, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhân dân Việt Nam đã nghiêm chỉnh chấp hành Hiệp định Giơ-ne-vơ. Tháng 6-1955, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tuyên bố sẵn sàng mở hội nghị hiệp thương với chính quyền Sài Gòn, nhưng không được đáp ứng. Tháng 7-1956, sau khi yêu cầu đàm phán không được chính quyền Ngô Đình Diệm trả lời, thì Việt Nam Dân chủ Cộng hòa yêu cầu các đồng chủ tịch

Hội nghị Giơ-ne-vơ tổ chức một cuộc hội nghị mới. Các yêu cầu đàm phán với chính quyền Ngô Đình Diệm tiếp tục được phía Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kiên trì nêu lên⁽¹⁷⁾, nhưng đều bị từ chối.

Chính quyền Ngô Đình Diệm đàn áp dã man các phong trào hòa bình, bắt bớ, truy bức, giết hại những người yêu nước ở khắp miền Nam, từ năm 1954 đến năm 1959, 466.000 người cộng sản và người yêu nước bị bắt, 400.000 người bị tù đày và có 68.000 người bị giết hại⁽¹⁸⁾. Một báo cáo của Việt Nam Cộng hòa năm 1960 đưa ra con số những người cộng sản bị bắt giữ từ năm 1954 là 48.200 người; một công bố năm 1961 ghi nhận tổng số người bị bắt giữ và thiệt mạng dưới bàn tay lực lượng an ninh chính quyền Sài Gòn lên tới trên 60.000 người⁽¹⁹⁾.

Đối diện với tình hình trong nước, quốc tế vô cùng khó khăn, phức tạp, những năm 1954 - 1959, Đảng Lao động Việt Nam vẫn kiên trì đấu tranh bằng phương pháp hòa bình để thống nhất đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định hòa bình, thống nhất nước nhà là nguyện vọng tha thiết, phải tranh thủ mọi thời cơ để thống nhất một cách hòa bình.

(17) Tại các thời điểm: tháng 6 và tháng 7-1957, tháng 3 và tháng 12-1958, tháng 7-1959 và tháng 7-1960.

(18) Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954 - 1975, tập 2 - Chuyển chiến lược*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 178

(19) Goerges Chaffard: *Indochine: Dix ans d'indépendance*, Paris: Calmann-Lévy, 1964, tr. 168 - 169; và *Seven Years of the Ngo Dinh Diem Administration, 1954 - 1961*, SaiGon: Information Printing Office, 1961, tr. 182 - 185. Dẫn theo Edward Miller: *Liên minh sai lầm: Ngô Đình Diệm, Mỹ và số phận Nam Việt Nam*, *Săd*, tr. 505 (Edward Miller là Giáo sư lịch sử tại Đại học Dartmouth, bang New Hampshire, Mỹ)

Đấu tranh vũ trang chỉ buộc phải thực hiện khi không còn con đường nào khác. Quyết tâm thực hiện thống nhất đất nước được khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9-1960): “Dân tộc ta là một, nước Việt Nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt tất cả mọi khó khăn và thực hiện kỳ được “thống nhất đất nước, Nam, Bắc một nhà”⁽²⁰⁾.

Trong bối cảnh phong trào cộng sản và công nhân quốc tế có những bất đồng, xuất hiện chủ nghĩa xét lại, tâm lý sợ Mỹ, ngại đối đầu với Mỹ, biểu hiện ở xu hướng hòa hoãn, chung sống hòa bình, thủ tiêu đấu tranh vũ trang..., Đảng Lao động Việt Nam đã đề ra đường lối kháng chiến độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo để lãnh đạo, chỉ đạo toàn dân, toàn quân trên cả hai miền trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Sự nghiệp chính nghĩa bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là động lực cơ bản có sức cuốn hút mạnh mẽ và tập hợp lực lượng rộng lớn - toàn thể cộng đồng các dân tộc Việt Nam, tạo thành khối đoàn kết thống nhất trong cuộc đấu tranh chung.

Ở miền Nam, năm 1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập. Tháng 6-1969, tại Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam được thành lập⁽²¹⁾. Đây là cơ quan quyền lực tập trung cao nhất đại diện cho cách mạng miền Nam, là thể hiện ý chí của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đại diện cho ý chí, nguyện vọng thống nhất của toàn thể nhân dân miền Nam Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam. Chính phủ có nhiệm vụ đoàn kết nhân dân miền Nam đánh thắng

đế quốc Mỹ, lật đổ chính quyền tay sai, đưa miền Nam Việt Nam phát triển theo con đường độc lập, dân chủ, hòa bình, trung lập, phồn vinh, tiến tới thống nhất đất nước. Chính phủ cách mạng lâm thời là một đối trọng với chính quyền Sài Gòn tại Hội nghị Pa-ri, làm thất bại âm mưu xưng danh “đại diện hợp pháp duy nhất” cho miền Nam của Mỹ và chính quyền tay sai. Dưới ngọn cờ chính nghĩa của Chính phủ cách mạng lâm thời, các phong trào vận động nhân dân, trí thức đã kết thành một sức mạnh rộng lớn, tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, vì một mục tiêu giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đến cuối năm 1972, Chính phủ cách mạng lâm thời được 30 nước trên thế giới chính thức công nhận⁽²²⁾, với tư cách là đại diện chân chính, hợp pháp duy nhất của nhân dân miền Nam.

Dù phải chịu tác động bởi mâu thuẫn, bất đồng trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế khi đó, nhưng Việt Nam vẫn giữ vững đường lối độc lập, tự chủ, đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết; xử lý các mối quan hệ một cách đúng đắn, mềm dẻo; coi trọng, kiên trì vấn đề đoàn kết quốc tế. Quan điểm nhất quán của Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ

(20) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 12, tr. 674

(21) Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Chính phủ Việt Nam: *Lịch sử Chính phủ Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t. 2, tr. 428

(22) “Báo cáo của Bộ Ngoại giao Cộng hòa miền Nam Việt Nam về hoạt động đối ngoại của Cộng hòa miền Nam Việt Nam trong năm 1972”, Báo *Nhân Dân*, ngày 24-1-1973. Đến cuối năm 1975, hơn 50 nước trên thế giới công nhận và lập quan hệ ngoại giao với Chính phủ cách mạng lâm thời.

Cộng hòa là tranh thủ sự ủng hộ và viện trợ cao nhất của các nước xã hội chủ nghĩa, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, nhưng không lôi kéo các nước xã hội chủ nghĩa vào trực tiếp tham chiến ở Việt Nam. Từ khoảng giữa năm 1972, viện trợ của Liên Xô, Trung Quốc cho Việt Nam đều bị cắt giảm mạnh. Việt Nam nhận thức được sự chuyển dịch trong quan hệ tam giác giữa ba cường quốc là Mỹ, Liên Xô và Trung Quốc. Trong khi khai thác mặt tích cực của các nước ủng hộ công cuộc kháng chiến, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vẫn đề cao cảnh giác, hạn chế tối đa mặt tiêu cực trong mối quan hệ đó. Vì thế, khi hai nước lớn giảm dần sự viện trợ, Việt Nam vẫn kiên quyết giữ vững mục tiêu của mình.

Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã làm cho nhân dân thế giới hiểu rõ hơn sự nghiệp chính nghĩa của nhân dân Việt Nam, vạch trần tội ác xâm lược của kẻ thù được che giấu dưới mọi hình thức, để thức tỉnh lương tri nhân loại tiến bộ. Phong trào nhân dân thế giới ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Mỹ xâm lược, hình thành từ cuối năm 1964, đã nhanh chóng mở rộng, phát triển mạnh mẽ từ khi đế quốc Mỹ đưa quân vào miền Nam và tiến hành dùng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc. Đó là lực lượng chính trị hùng hậu, đã tác động sâu sắc đến chính sách và thái độ hiếu chiến của nhiều chính phủ trên thế giới đối với vấn đề chiến tranh Việt Nam. Chưa bao giờ trên thế giới xuất hiện một phong trào ủng hộ sự nghiệp chính nghĩa của một dân tộc lại có quy mô rộng lớn như phong trào quốc tế ủng hộ nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước.

Việc Mỹ áp đặt chế độ thống trị thuộc địa kiểu mới ở miền Nam Việt Nam, gây chiến tranh tàn phá đất nước Việt Nam, là cuộc chiến tranh xâm lược đối với một quốc gia độc lập có chủ quyền. Nguồn gốc chiến tranh là mưu đồ chính trị và trực tiếp là từ hành động xâm lược Việt Nam của chính giới Mỹ, chứ không phải xuất phát từ mâu thuẫn trong nội bộ dân tộc Việt Nam.

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiến hành cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, nhận được sự ủng hộ, giúp sức của Liên Xô, Trung Quốc và các nước trong hệ thống xã hội chủ nghĩa, các lực lượng dân chủ, tiến bộ, yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới, nhưng đó thực sự là cuộc chiến đấu của chính bản thân nhân dân Việt Nam, không có sự tham gia trực tiếp của nước ngoài. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước là thắng lợi của tư duy chiến lược độc lập, tự chủ, sáng tạo, của sách lược ứng xử khôn khéo, kiên quyết và hiệu quả của Đảng Lao động Việt Nam và Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Lịch sử cuộc chiến tranh đã lùi xa, việc nhận thức đúng bản chất của nó cho phép mỗi người dân Việt Nam, dù trước đây đứng ở phía bên nào của cuộc chiến, cũng có quyền tự hào về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc. Những ai cho rằng trong cuộc trường chinh giải phóng, thống nhất, giữ vững toàn vẹn lãnh thổ ở Việt Nam có yếu tố “nội chiến” thì thực chất, đó chỉ là sự cố tình đánh tráo khái niệm, ngoảnh mặt làm ngơ trước sự thật lịch sử, sẽ dẫn đến những sai lầm nghiêm trọng trong nhận thức lịch sử, xuyên tạc một trong những trang lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc. □